

Số: /BC-STC

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG THÁNG 5 VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ
GIÁ - CÔNG SẢN THÁNG 5/2024

I. TÌNH HÌNH GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG THÁNG 5/2024:

- Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

Theo số liệu Cục Thống kê cung cấp, chỉ số giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng (CPI) tháng 5/2024 tăng 0,02% so với tháng trước (Trong đó: khu vực thành thị giảm 0,05% so với tháng trước; khu vực nông thôn ổn định)

Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chính, tháng 5/2024 có 06 nhóm hàng tăng giá, 02 nhóm hàng giảm giá và 03 nhóm hàng ổn định:

- Có 06 nhóm hàng tăng giá so với tháng trước, cụ thể như sau:

+ Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,42%;

+ Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,11%;

+ Nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 0,11%;

+ Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép tăng 0,03%;

+ Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt, vật liệu xây dựng tăng 0,27%;

+ Nhóm văn hoá, giải trí và du lịch tăng 0,10%;

Chỉ số giá tiêu dùng, Vàng và Đôla Mỹ tháng 5/2024 (số liệu của Cục Thống kê tỉnh):

Tên nhóm	So với cùng kỳ tháng năm trước (%)	So với tháng trước (%)	Bình quân cùng kỳ (%)
- Chỉ số giá chung:	103,80	100,2	103,95
- Chỉ số giá lương thực:	118,00	99,89	122,65
- Chỉ số giá thực phẩm:	103,65	100,72	101,68
- Chỉ số hàng hóa và các dịch vụ khác:	108,64	100,11	109,78
+ Chỉ số giá vàng:	132,45	103,79	122,71
+ Chỉ số Đôla Mỹ:	107,74	101,25	105,10

- Phân tích cụ thể.

1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống:

a. Lương thực:

Chỉ số giá nhóm lương thực tháng 5/2024 giảm 0,11% so với tháng trước, trong đó chỉ số giá nhóm gạo giảm 0,16% (Gạo tẻ thường giảm 0,2%). Do giá gạo trong nước giảm theo giá gạo xuất khẩu và các địa phương đang trong đợt thu hoạch vụ đông xuân nên nguồn cung gạo tăng.

b. Thực phẩm:

Giá thực phẩm tháng 5/2024 tăng 0,72% so với tháng trước, nguyên nhân do một số mặt hàng sau:

- Giá thịt lợn tăng 5,10%; do giá heo hơi hiện nay tăng là bởi thiếu hụt nguồn cung sau đợt dịch tả heo châu Phi vào cuối năm 2023. Bên cạnh đó, do nhu cầu ăn uống của người dân tăng trong dịp nghỉ Lễ 30/4-1/5. Theo đó, giá thịt chế biến tăng 1,61% so với tháng trước, trong đó thịt quay, giò chả tăng 1,67%; thịt chế biến khác tăng 0,39%; Giá nội tạng động vật tăng 2,63%; thịt gia súc đông lạnh tăng 0,75%;

- Thịt gia cầm giảm 0,7 % so với tháng trước (thịt gà giảm 0,85%; giá trứng giảm 2,59%);

- Giá rau tươi tăng 0,57% so với tháng trước, các loại đậu và hạt tăng 0,26% chủ yếu do giá rau bắp cải tăng 1,89%; giá su hào tăng 0,16%; đỗ quả tươi tăng 2,29%; rau muống tăng 1,49% vì thời tiết nắng nóng ảnh hưởng đến nguồn cung.

2. Đồ uống và thuốc lá:

Chỉ số giá nhóm đồ uống và thuốc lá tháng 5/2024 tăng 0,11% so với tháng trước do chi phí nguyên liệu chế biến tăng;

3. May mặc, mũ nón, giày dép:

Chỉ số giá nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tháng 5/2024 tăng 0,03% so với tháng trước do nguyên liệu sản xuất tăng;

4. Nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng.

Chỉ số giá nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tháng 5/2024 tăng 0,27% so với tháng trước. Diễn biến giá một số mặt hàng trong nhóm như sau:

- Giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 0,27% do do hàng loạt các công trình công, dự án nhà ở xã hội được khởi động;

- Giá dầu hỏa giảm 5.24% so với tháng 04/2024 do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá vào ngày 02/5/2024, 09/5/2024, 16/5/2024 và 23/5/2024.

- Giá xăng, dầu điều chỉnh vào các ngày 02/5/2024, 09/5/2024, 16/5/2024 và 23/5/2024. Ngày 02/5/2024 (Vùng 2) giá xăng, dầu Petrolimex như sau:

STT	Mặt hàng	Đơn giá (đồng/ lít)
1	Xăng 95-V	25.980
2	Xăng 95-III	25.440
3	Xăng sinh học E5 RON 92-II	24.380
4	Diesel 0,001S-V	21.630
5	Diesel 0,05S-II	21.010
6	Dầu hỏa dân dụng	20.950

5. Thiết bị và đồ dùng gia đình:

Chỉ số giá nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tháng 5/2024 giảm 0,01% so với tháng trước do nhiều cửa hàng, điện máy xanh tiếp tục tung các chương trình ưu đãi, khuyến mại nhằm kích cầu mua sắm của người dân.

6. Giao thông:

Chỉ số giá nhóm giao thông tháng 5/2024 giảm 2,03% so với tháng trước, chủ yếu do: Giá xăng giảm 4,65%, dầu diesel giảm 5,07% do ảnh hưởng của các đợt điều chỉnh giá xăng dầu trong nước.

7. Văn hóa, giải trí và du lịch:

Chỉ số giá nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tháng 5 tăng 0,10% so với tháng trước do tăng ở truyền hình và internet do dịch vụ thu phí tại nhà tăng.

8. Hàng hóa và dịch vụ khác:

Chỉ số giá nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tháng 5/2024 tăng 0,11% so với tháng trước, tập trung chủ yếu ở mặt hàng đồ trang sức.

9. Giá vàng và Đôla Mỹ:

- Giá vàng tăng mạnh đạt ngưỡng kỷ lục nhờ tâm lý lạc quan của thị trường rằng Fed sẽ bắt đầu giảm lãi suất từ năm nay. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị leo thang ở khu vực Trung Đông cũng là yếu tố hỗ trợ giá vàng. Tính đến ngày 23/5/2024, giá vàng nhẫn tăng xoay quanh mốc 7.482 ngàn đồng/chỉ vàng 9999; tăng 3,79% so với tháng trước;

- Giá đồng USD bình quân ở thị trường tự do đến ngày 23/5/2024 ở mức 25.464 VND/USD. Đồng đô la Mỹ tháng này tăng so với tháng trước, chỉ số tháng này là 101,25% tăng 1,25% so với tháng trước.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁ - CÔNG SẢN THÁNG 5/2024:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật: 0 hồ sơ (Luỹ kế 01 hồ sơ: Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh Phân cấp thẩm quyền quyết định cho phép miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Bình Phước).

- Thẩm định phương án giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho các dự án: 0 hồ sơ (Luỹ kế 02 hồ sơ: Dự án: Công ty Cổ phần Công nghiệp Minh Hưng – Sikico; Liên danh Phúc An Khang Bình Phước - Licogi 13 - Trung chính);

- Xác định các khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp: 0 hồ sơ (Luỹ kế 02 hồ sơ: Công ty TNHH DV SX TM Chế biến gỗ Bình Minh Com và Công ty TNHH MTV Trạm xăng dầu Hải Vân).

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các kế hoạch: Kế hoạch triển khai thi hành Luật giá trên địa bàn tỉnh Bình Phước: (Luỹ kế: 03 hồ sơ: Kế hoạch triển khai thực hiện việc xử lý trụ sở, tài sản công đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kế hoạch triển khai thi hành Luật giá trên địa bàn tỉnh Bình Phước);

- Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của các cơ sở nhà đất thuộc

phạm vi sắp xếp: 00 hồ sơ (Luỹ kế 12 hồ sơ: Thị xã Phước Long, Ngân hàng Viettin Tỉnh uỷ Bình Phước, UBND huyện Bù Gia Mập, Đồng Phú, Bù Đăng, Thị xã Phước Long, Ngân hàng Viettin bank, UBND huyện Bù Đốp);

- Trình UBND tỉnh thanh lý, điều chuyển tài sản công theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị: 01 hồ sơ (Sở Nông nghiệp và PTNT);

- Báo cáo Thẩm định dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: 7 hồ sơ (Luỹ kế 08 hồ sơ);

- Báo cáo tình hình giá cả thị trường hằng tháng theo quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính: 01 hồ sơ (Luỹ kế 5 hồ sơ);

- Nhận hồ sơ kê khai giá, đăng ký giá: 4 hồ sơ (Luỹ kế 46 hồ sơ).

- Báo cáo tình hình thực hiện các quy định, Nghị định, Thông tư: 00 hồ sơ (Luỹ kế 06 hồ sơ);

- Đôn đốc tiến độ các công việc: 00 hồ sơ (Luỹ kế 9 hồ sơ: Điều tra chi phí sản xuất và giá thành thóc vụ Hè Thu năm 2023; Báo cáo kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị);

- Góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các nội dung khác theo đề nghị của đơn vị: 10 hồ sơ (Luỹ kế 38 hồ sơ);

- Báo cáo các nội dung khác theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị: 3 hồ sơ (luỹ kế 12 hồ sơ);

- Các hồ sơ công việc khác: 57 hồ sơ (Luỹ kế 210 hồ sơ);

- Tham gia định giá tài sản theo đề nghị của Toà án tỉnh, phối hợp định giá tài sản vi phạm hành chính để xác định khung hình phạt, thẩm quyền xử phạt theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền và xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền do cơ quan thi hành án cấp tỉnh chuyển giao.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường tháng 5 và công tác quản lý giá - công sản tháng 5/2024 của Sở Tài chính Bình Phước./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý giá;
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Sở Tài chính các tỉnh: Bình Dương; Tây Ninh; Đắk Nông; Bình Thuận; Ninh Thuận.
- UBND các huyện, TX, TP;
- Phòng TC - KH các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, Phòng QLGS-CS (A).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**